

Số: 1111/2024/QĐST-HNGĐ Thành phố Thủ Đức, ngày 29 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 3184/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn V.Q, sinh năm: 1955

Địa chỉ: 299 đường A, phường B, thành phố C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn T.T.L, sinh năm: 1967

Địa chỉ: 201/3 đường A, phường B, thành phố C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn V.Q và bà Nguyễn T.T.L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 22 ngày 26/02/2018 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn V.Q và bà Nguyễn T.T.L không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Q và bà L có 02 con chung là Nguyễn Đ. Q1, sinh ngày 16/03/1996 và Nguyễn Đ. Q2, sinh ngày 19/12/1998 (các con đều đã trưởng thành).

Về tài sản chung: Ông Q và bà L trình bày không có tài sản chung.

Nợ chung: Ông Q và bà L trình bày không có nợ chung.

- Án phí hôn nhân và gia đình: 150.000 đồng, mỗi bên nộp 75.000 đồng. Ông Q thuộc trường hợp được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên được miễn toàn bộ án phí phải chịu. Bà L phải nộp số tiền án phí là 75.000 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- UBND nơi cấp GCNKH
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thu Hiền